TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 353/2019/Q§ST-HNG§	*TP Thanh Hoá, ngày 25 tháng 11 năm 2019*

Quyõt ®þnh
C¤NG NHËN THUËN T×NH LY H¤N
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Căn cứ vµo §iÒu 212, §iÒu 213 vµ §iÒu 397 cña Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào §iÒu 55, 81, 82, 83 của LuËt H«n nh©n vµ Gia ®×nh;

C¨n cø Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 415/2019/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Chị Vũ Thị H - Sinh năm 1984.

2. Anh Đoàn Minh P - Sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Số 06/275 N, phường T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Đoàn Minh P đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng chị H và anh P không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của chị H và anh P.

[2] Về con chung: Chị H và anh P có hai con chung là cháu Đoàn Vũ Gia H - sinh ngày 20/3/2009 và cháu Đoàn Gia K – sinh ngày 01/3/2013. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu H và cháu K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh P không phải đóng góp tiền nuôi con chung với chị H. Xét thấy việc thỏa thuận của chị H và anh P về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh P thỏa thuận chị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên chấp nhận.

[5] Viöc thuËn t¤nh ly h«n vµ tháa thuËn cña các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngµy 15 tháng 11 năm 2019 lµ hoµn toµn tù nguyÖn, không vi phạm điều cấm của ph¸p luËt, kh«ng tr¸i ®¹o ®øc x· héi.

§· hÕt thêi h¹n 07 ngµy, kÓ tõ ngµy lËp Bi³n b¶n hoµ gi¶i đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay ®æi ý kiÕn vÒ sù tho¶ thuËn ®ã.

QuyÕt ®þnh:

1. C«ng nhËn thuËn t¤nh ly h«n và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Đoàn Minh P.

- Về con chung: Chị H và anh P có hai con chung là cháu Đoàn Vũ Gia H - sinh ngày 20/3/2009 và cháu Đoàn Gia K – sinh ngày 01/3/2013. Ly hôn giao cháu H và cháu K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh P không phải đóng góp tiền nuôi con chung với chị H.

Anh P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0000511 ngày 24/10/2019, chị H đã nộp đủ.

3. QuyÕt ®þnh nµy cã hiÖu lùc ph¸p luật ngay sau khi được ban hành và kh«ng bÞ kh¸ng c¸o, kh¸ng nghÞ theo thñ tôc phóc thÈm.

N¬i nhËn:
- VKSND TP Thanh Hãa;
- Đương sự;
- Chi côc THADS TP Thanh Hãa;
- UBND phường Tân Sơn, TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
đã ký

Trần Thị Thu Phương